

Bản án số: 26/2020/HS-ST
Ngày: 09/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ -TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Thành và Ông Nguyễn Văn Hữu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Danh Dũng, *Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hoàng, Kiểm sát viên.

Hôm nay vào hồi 14 giờ, ngày 09 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở- Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2020/TLST-HS, ngày 17 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên **Mai Hải H**, sinh ngày 19/5/1988; Giới tính: Nam.

Tại pH1 B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh;

Nơi cư trú: Tổ dân phố 5, pH1 B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 11/12;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Mai Văn T, sinh năm 1952 và bà Phan Thị V, sinh năm 1958.

Anh, chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con đầu trong gia đình.

Vợ, con: Chưa có.

*Tiền án: Có 01 tiền án, cụ thể: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2016/HSST, ngày 29/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt bị cáo 10 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Tịch thu từ Mai Hải H 2.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước và phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. (*Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và phần án phí hình sự sơ thẩm, còn lại số tiền 2.000.000 đồng tịch thu sung quỹ Nhà nước thì chưa thi hành*).

*Tiền sự: Ngày 13/01/2020 bị Chủ tịch UBND pH1 B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh áp dụng biện pháp giáo dục tại pH1 đối với người nghiện ma túy trong thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 13/01/2020.

*Nhân thân: Ngày 20/5/2008, Mai Hải H bị Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 05 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, đã thi hành xong bản án.

**Biện pháp ngăn chặn*: Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 28/4/2020 cho đến nay hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh (*Có mặt tại phiên tòa*).

***Người bị hại:**

Chị **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1988; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi cư trú: Thôn Bàu L, xã Thạch Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

(Chị Phương có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt)

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1967; Nghề nghiệp: Kinh doanh buôn bán.

Nơi cư trú: Tổ 5, pH1 B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Ông **Hồ Văn H1**, sinh năm 1968; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi cư trú: Thôn B, xã Thạch T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

(Bà C và ông H1 đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 15 phút ngày 11/4/2020, Mai Hải H đi từ nhà mình ở tổ dân phố 5, pH1 B, thành phố H sang nhà bên cạnh thì gặp ông Hồ Văn H1 làm nghề thợ xây đang xây dựng tại đây khi gặp ông H1, H hỏi mượn xe mô tô và nói dối là để đi mua mỗi câu cá, nên ông H1 đồng ý cho H mượn xe mô tô của mình mang biển kiểm soát 38F8-8552. Sau khi mượn được xe mô tô thì H điều khiển xe đi qua các tuyến đường ở thành phố H và xã Thạch Đ, huyện H nhằm mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi đến cửa hàng bán tạp hóa của chị Nguyễn Thị P, trú tại Thôn Bàu L, xã Thạch Đ, huyện H thì H dừng xe ở phía ngoài đường rồi đi bộ vào quầy hàng. Khi thấy chỉ có hai cháu bé đang chơi đùa với nhau và không có người trông coi hàng, nên H đã lấy trộm 02 thùng bia, loại bia Tiger xanh rồi bỏ lên giàn đèo phía trước của xe mô tô rồi đi về thành phố H. Khi về đến cửa hàng C Đề ở số 53, đường Trần Phú, pH1 B, thành phố H thì H đưa 02 thùng bia đi vào gặp bà Nguyễn Thị C là chủ cửa hàng, H nói “*Bia của nhà uống không hết đem bán lấy tiền đi Vinh*”, nên bà C đã đồng ý mua 02 thùng bia nói trên với giá 550.000 đồng. Sau đó H điều khiển xe mô tô đi về trả lại cho ông Hồ Văn H rồi đi bộ về nhà mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 15/KLĐG ngày 27/4/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thạch Hà: 02 (Hai) thùng bia Tiger xanh, mỗi thùng 24 lon, mỗi lon có thể tích đựng 330ml có trị giá là 686.000 đồng.

Vật chứng đã thu giữ gồm: 02 (Hai) thùng bia Tiger xanh, loại mỗi thùng có 24 lon, mỗi lon có thể tích 330 ml, chưa qua sử dụng.

Đến ngày 26/5/2020, xét thấy không ảnh hưởng đến công tác điều tra, truy tố và xét xử nên Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Thạch Hà đã trả lại 02 thùng bia Tiger có đặc điểm nói trên cho người bị hại là chị Nguyễn Thị P.

Đối với số tiền 550.000 đồng do phạm tội mà có thì sau khi bị phát hiện, Mai Hải H đã trả cho bà Nguyễn Thị C để chuộc lại 02 thùng bia nói trên về nộp lại cho cơ quan điều tra. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38F8-8552 của ông Hồ Văn H1, trú tại Thôn B, xã Thạch T, huyện H mà Mai Hải H đã sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. NH khi H hỏi mượn xe mô tô thì ông H1 không biết H sử dụng làm phương tiện phạm tội. Vì vậy, nên cơ quan C sát điều tra Công an huyện Thạch Hà không tạm giữ các tài sản nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi được nhận lại tài sản bị mất thì chị Nguyễn Thị P không có yêu cầu bồi th1 gì thêm.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKSTH, ngày 16/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà đã truy tố bị cáo Mai Hải H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố, đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo và đề nghị HĐXX xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h và s khoản 1 Điều 51BLHS xử phạt bị cáo Mai Hải H mức án từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/4/2020. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Hải H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Bị cáo Mai Hải H nói lời nói sau cùng: Kính thưa Hội đồng xét xử, bị cáo biết hành vi của mình thực hiện là sai trái vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo som trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo Mai Hải H khai nhận: Vào khoảng 15 giờ ngày 11/4/2020, Mai Hải H đã có hành vi lấy trộm 02 thùng bia, loại bia Tiger xanh, mỗi thùng 24 lon của chị Nguyễn Thị P ở Thôn Bàu L, xã Thạch Đ. Giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 686.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Bị cáo Mai Hải H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nH vẫn cố tình thực hiện. Tuy giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000đ đồng nH bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS. Điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS quy định “*Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các Điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm*” thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Vì vậy, khẳng định quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3]. Xem xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy rằng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự ghi nhận bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Với động cơ tư lợi cá nhân, mục đích muốn có tiền tiêu xài thỏa mãn cho nhu cầu bản thân nH lại chỉ muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác. Bị cáo là người có nhân thân xấu bản thân là người nghiện ma túy và đã nhiều lần bị Tòa án xử phạt về các tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nH bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho mình để tự tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội. Chính vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải xử phạt thật nghiêm, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để thức tỉnh ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật của bị cáo cũng như phong ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là khai báo thành khẩn, phạm tội nH gây thiệt hại không lớn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại tiết đầu điểm h, s khoản 1 Điều 51BLHS.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại 02 thùng bia, loại bia Tiger xanh cho người bị hại, nay bị hại chị Nguyễn Thị P không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan C sát điều tra Công an huyện Thạch Hà đã trả lại cho chị Nguyễn Thị P 02 thùng bia Tiger màu xanh. Xét thấy việc trả lại các vật chứng này của cơ quan điều tra cho chủ sở hữu hợp pháp là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án này có bà Nguyễn Thị C là người đã mua hai thùng bia Tiger của bị cáo đem đến bán. Tuy nhiên, quá trình giao dịch mua bán bà C không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không đủ căn cứ để xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà C.

Đối với ông Hồ Văn H là người cho bị cáo mượn xe mô tô, NH khi cho mượn xe ông H1 không biết bị cáo sử dụng phương tiện vào mục đích phạm tội và cũng không được hưởng lợi gì nên không đủ căn cứ để xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông H1.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. *Về hình phạt:* Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm h, tiết đầu điểm s khoản 1 Điều 51BLHS: Tuyên bố bị cáo **Mai Hải H** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

- Xử phạt bị cáo **Mai Hải H 07**(Bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/4/2020.

[2]. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH1 vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Mai Hải H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. *Về quyền kháng cáo bản án:* Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đối bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Công an huyện Thạch Hà;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Văn phòng Tòa án(để công bố công TTĐT)
- Lưu HSVA+VT.

Nguyễn Khắc Hoàn